

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày: 12-6-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Bà Quách Thị Lùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn R; sinh năm 1967 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 17, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Viết Riệp và bà Nguyễn Thị Lan; có vợ là Bùi Thị Luyến và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07-02-2020 đến ngày 13-02-2020; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

2. Mai Văn D; sinh ngày 26 tháng 7 năm 1983 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 18, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Lợi và bà Vũ Thị Tuyết; có vợ là Trịnh Thị Dịu và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07-02-2020 đến ngày 13-02-2020; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

3. Trần Văn D; sinh ngày 22 tháng 12 năm 1980 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 15, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Long và bà Đỗ Thị Là; có vợ là Lê Thị Thúy và có

02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Trần Văn D bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, tổng số tiền đánh bạc là 3.680.000 đồng; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07-02-2020, chuyển tạm giam từ ngày 13-02-2020 đến ngày 06-3-2020; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

4. Vũ Quyết Ch; sinh năm 1966 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 21, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Đuộm và bà Nguyễn Thị Bài; có vợ là Phạm Thị Hiền và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07-02-2020 đến ngày 13-02-2020; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 07-02-2020, Đinh Văn R, Vũ Quyết Ch, Mai Văn D và Trần Văn D ngồi uống nước tại nhà Đinh Văn R. Lúc này Mai Văn D nói “Hay chú cháu mình làm tý phở”; Đinh Văn R, Vũ Quyết Ch và Trần Văn D đồng ý. Mai Văn D lấy 02 bộ tú lơ khơ có sẵn tại ngăn bàn uống nước nhà Rị và cùng cả nhóm đi vào gian bếp. Đinh Văn R lấy 01 chiếu nhựa của gia đình trải ra sàn bếp, cả nhóm ngồi xuống chiếu và thống nhất đánh bạc ăn tiền (hình thức đánh phỏm), quy định mức ù 250.000đồng/ván ù, nhì mất 50.000 đồng, ba mất 100.000 đồng, thứ tư (bét) mất 150.000 đồng, nếu không có phỏm mất 200.000 đồng và nếu ai ù thì bỏ ra ngoài 50.000 đồng đưa cho Rị để mua đồ ăn trưa. Trong quá trình các đối tượng đánh bạc Đinh Văn R và Mai Văn D mỗi người ù 01 ván, Mai Văn D đưa cho Đinh Văn R 50.000 đồng, Đinh Văn R cũng bỏ ra 50.000 đồng nhưng gộp cả số tiền đó vào việc đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ gồm: Số tiền 6.250.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 15.335.000 đồng trong người các đối tượng trong đó có 1.085.000 đồng các đối tượng khai dùng để đánh bạc; 02 bộ tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 04 điện thoại di động và 02 xe máy.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 28-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nam Định đã truy tố Đinh Văn R, Mai Văn D, Trần Văn D và Vũ Quyết Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu.
- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D, Trần Văn D và Vũ Quyết Ch phạm tội “Đánh bạc”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự riêng đối với Đinh Văn R, Mai Văn D và Vũ Quyết Ch, xử phạt các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D mỗi bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt các bị cáo Trần Văn D và Vũ Quyết Ch mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.335.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa.

- Các bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 07-02-2020, tại nhà Đinh Văn R ở Xóm 21, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định, các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D, Vũ Quyết Ch và Trần Văn D tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh phỏm, tổng số tiền đánh bạc là 7.335.000 đồng. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nguy hiểm cho xã hội, nhưng đã cố ý thực hiện hành vi xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội. Do đó, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D, Vũ Quyết Ch và Trần Văn D phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phù hợp với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D và Vũ Quyết Ch đều không có tiền án, tiền sự, đã chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Năm 2014, Trần Văn D bị kết án về hành vi “Đánh bạc”, tổng số tiền đánh bạc khi đó dưới 5.000.000 đồng (không cấu thành tội phạm theo Bộ luật Hình sự hiện hành), đã chấp hành xong hình phạt trước khi Bộ luật Hình sự hiện hành có hiệu lực, được đương nhiên xóa án tích và coi như không có án tích nhiều năm nên được coi là phạm tội lần đầu như quy định tại Nghị quyết 01/2018, ngày 24-4-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Từ đó đến nay, bị cáo Trần Văn D cũng đã chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D, Vũ Quyết Ch và Trần Văn D đều được coi là phạm tội lần đầu, phạm tội ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn và được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ, số tiền đánh bạc của mỗi bị cáo đều không lớn. Bị cáo Mai Văn D là người khởi xướng, lấy bài để cùng các bị cáo khác đánh bạc và tham gia từ đầu; bị cáo Đinh Văn R trải chiều để các bị cáo cùng đánh bạc tại nhà ở của mình nên hai bị cáo có vai trò cao hơn các bị cáo còn lại trong vụ án.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D và Trần Văn D và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Vũ Quyết Ch. Tuy nhiên, xét các bị cáo bị áp dụng hình phạt tù đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng, nên cho các bị cáo này được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018, ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[8] Các bị cáo đều có thu nhập thấp, không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo và không miễn khấu trừ thu nhập đối với Vũ Quyết Ch.

[9] Về xử lý vật chứng: Số tiền 7.335.000 đồng là tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 bộ tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa các bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 01/2018, ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; tuyên bố các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D và Trần Văn D phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn R 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 07-02-2020 đến ngày 13-02-2020).

Xử phạt bị cáo Mai Văn D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 07-02-2020 đến ngày 13-02-2020).

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-02-2020 đến ngày 06-3-2020).

Giao bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D và Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Quyết Ch phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Vũ Quyết Ch 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 07 (bảy) ngày tạm giữ (từ 07-02-2020 đến ngày 13-02-2020) bằng 21 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Quyết Ch.

Giao bị cáo Vũ Quyết Ch cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.335.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ và 01 chiếc nhựa (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 70/2020 ngày 29-4-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D, Trần Văn D và Vũ Quyết Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự, các bị cáo Đinh Văn R, Mai Văn D, Trần Văn D và Vũ Quyết Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- UBND xã B;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên